TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 221/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026 về việc: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Hoài N, sinh năm 1990; thường trú: ấp 7A, xã V, Thành phố C; tạm trú: 36 Ngô Chí Quốc, khu phố 23, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Bạch Đ, sinh năm 1990; thường trú: tổ 10, ấp Đồng Tràm, xã L, tỉnh A; tạm trú: tổ 7, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 5 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 5 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Hoài N và bà Trần Thị Bạch Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoài N và bà Trần Thị Bạch Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Lê Tường V, sinh ngày 30/9/2015 cho bà Trần Thị Bạch Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung trưởng thành và ông Nhân không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Toà án không giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Hoài N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022897 ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông N được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 17, TP. Hồ Chí Minh;
- P.THADS Khu vực 17, TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã V, Thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Lài